TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **94**/2022/HS-ST
Ngày: 20-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Kim Xuyến.

2. Bà Trần Thanh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu là thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 75/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị C, sinh năm 1981, tại tỉnh TTH. Nơi cư trú: Thôn Nam Trạch, xã LA, huyện PL, tỉnh TTH; Chỗ ở hiện nay: Khu phố PK, thị trấn HP, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn C và bà Huỳnh Thị T; Có chồng là Phạm Ngọc T, sinh năm 1971 và 03 con: lớn nhất sinh năm 1998 và nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Thị D, sinh năm 1995 tại tỉnh A. Nơi cư trú: Ấp S 2A, xã TT, thị xã N, tỉnh H; Chỗ ở hiện nay: Khu phố PK, thị trấn HP, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B (đã chết) và bà Trần Thị H; Có chồng là Chế Văn S, sinh năm 1997 và 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Huỳnh Thị T, sinh năm 1972 tại tỉnh K. Nơi cư trú: 62B NB, khu phố 2,

phường V, thành phố R, tỉnh K; Chỗ ở hiện nay: Khu phố PK, thị trấn HP, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn L (đã chết) và bà Phạm Thị M (đã chết); Có chồng là Trương Văn CH (đã chết) và 03 con: con lớn nhất sinh năm 2002 và con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại điều tra. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 05/8/2021, Trần Thị D, Huỳnh Thị T đến phòng trọ của Nguyễn Thị C tại cơ sở trọ của ông Trần Quang S thuộc khu phố PK, thị trấn HP, huyện N chơi. Tại đây, C và D, T rủ nhau đánh bài thắng thua bằng tiền, tất cả đồng ý. Hình thức đánh bạc là đánh bài tứ sắc 112 lá cụ thể như sau: bài tứ sắc có tổng 112 lá bài, gồm 04 màu Vàng - Xanh - Trắng - Đỏ, mỗi màu có 28 lá bài. Người làm cái chia cho các con bạc mỗi người 20 lá bài, số bài còn lại được đặt giữa chiếu bạc (số bài này gọi là bài cái). Các con bạc bắt 01 lá bài từ bài cái và so với bài cầm trên tay, những quân bài nào trùng với bài cái thì bỏ xuống chiếu bạc. Các con bạc lần lượt bốc bài cái cho đến khi hết số bài cầm trên tay, người nào hết trước thì thắng. Mỗi ván bài các con bạc đặt cược số tiền từ 20.000 đồng đến 40.000 đồng, người nào thắng sẽ ăn hết. Ai thắng thì làm cái. Quá trình các con bạc đánh bài thắng thua bằng tiền thì có anh Nguyễn Văn H (sinh năm 1973); trú tại: ấp V, xã VH, huyện U, tỉnh K ngồi xem và không tham gia đánh bạc. Các con bạc đánh bạc với nhau cụ thể như sau:

Nguyễn Thị C mang theo số tiền 600.000 đồng sử dụng hết vào đánh bạc, quá trình tham gia đánh bạc C có làm cái, khi không làm cái thì C tham gia đặt cược nhiều ván (không nhớ rõ cụ thể bao nhiêu ván). Khi bị lực lượng Công an bắt thì C đang thua số tiền 100.000 đồng. Lực lượng Công an thu giữ số tiền 500.000 đồng của C để trên chiếu bạc để tham gia đánh bạc; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng hồng. Ngoài ra Cơ quan Công an không thu giữ gì thêm.

Huỳnh Thị T mang theo số tiền 2.000.000 đồng sử dụng hết vào đánh bạc, T lấy ra 1.500.000 đồng để trên chiếu bạc để tham gia đánh bạc, còn 500.000 đồng T cất giữ trong túi quần khi sử dụng hết số tiền trên chiếu bạc thì lấy ra đánh đến khi hết. Quá trình tham gia đánh bạc, D có làm cái, khi không làm cái thì D tham gia đặt cược nhiều ván (không nhớ rõ cụ thể bao nhiêu ván). Đến khoảng 00 giờ ngày 06/8/2021 thì T thua hết số tiền trên chiếu bạc nên đã mượn anh Nguyễn Văn H số tiền 1.000.000 để tiếp tục tham gia đánh bạc. Khi bị lực lượng Công an bắt thì T đang thắng số tiền 100.000 đồng. Lực lượng Công an thu giữ của T số tiền 1.600.000 đồng T để trên chiếu bạc và 1.500.000 đồng T cất giấu trong túi quần, Trần Thị D mang

theo số tiền 2.000.000 đồng, D lấy ra 1.000.000 đồng để trên chiếu bạc để tham gia đánh bạc, còn 1.000.000 đồng D cất giấu trong túi quần khi sử dụng hết số tiền trên chiếu bạc thì lấy ra đánh đến khi hết. Quá trình tham gia đánh bạc, D có làm cái, khi không làm cái thì D tham gia đặt cược nhiều ván (không nhớ rõ cụ thể bao nhiêu ván). Khi bị lực lượng Công an bắt thì D không thắng không thua. Cơ quan Công an thu giữ của D số tiền 1.000.000 đồng D để trên chiếu bạc và 1.000.000 đồng D cất giấu trong túi quần. Ngoài ra không thu giữ gì thêm.

Đến 01 giờ 30 phút ngày 06/8/2021, khi các con bạc đang đánh bạc với nhau thì bị lực lượng Công an thị trấn HP phát hiện bắt quả tang thu giữ tổng số tiền: 5.600.000 đồng. Trong đó: số tiền 3.100.000 đồng trên chiếu bạc gồm: 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị C, 1.600.000 đồng thu giữ của Huỳnh Thị T, 1.000.000 đồng thu giữ của Trần Thị D; số tiền 2.500.000 đồng trên người các con bạc sử dụng vào việc đánh bạc gồm: 1.500.000 đồng của Huỳnh Thị T, 1.000.000 đồng của Trần Thị D và 10 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 20 bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.600.000 đồng (gồm 3.100.000 đồng thu tại chiếu bạc, 2.500.000 đồng thu trên người các con bạc dùng đánh bạc gồm: 1.500.000 đồng của Huỳnh Thị T, 1.000.000 đồng của Trần Thị D).

Vật chứng thu giữ:

- Số tiền 5.600.000 đồng dùng đánh bạc (gồm: 3.100.000 đồng trên chiếu bạc, số tiền 2.500.000 đồng thu giữ trên người các con bạc).

- 10 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng và 20 bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Iphone màu vàng hồng thu giữ của của Nguyễn Thị C.

- 01 điện thoại di động cảm ứng hiệu Iphone màu vàng hồng thu giữ của của Trần Thị D.

Quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Thị C, Trần Thị D, Huỳnh Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKS-NT ngày 28/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị C, Trần Thị D, Huỳnh Thị T về tội " Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với hành vi đánh bạc của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị C, Trần Thị D, Huỳnh Thị T, mỗi bị cáo phải nộp số tiền từ 25.000.000 đến 35.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng, đại điện Viện kiểm sát đề nghị:

Căn cứ Điều 46; 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2015), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Toà tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 10 bộ bài tứ sắc, loại 112 (đã qua sử dụng); 20 bộ bài tứ sắc, loại 112 (chưa qua sử dụng) là công cụ dùng vào việc phạm tội.
- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Số tiền 5.600.000 đồng là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

Đối với 02 điện thoại di động gồm 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng hồng thu giữ của Nguyễn Thị C; 01 điện thoại di dộng hiệu Iphone màu vàng hồng thu giữ của Trần Thị D do không dùng vào việc đánh bạc nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện N đã giao trả cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn H có hành vi cho Huỳnh Thị T mượn số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc nhưng giữa anh H và T không có thỏa thuận gì, H không được hưởng lợi ích và không được thua với các con bạc. Số tiền H cho T mượn chưa dùng vào đánh bạc nên không đủ căn cứ khởi tố H về tội " Đánh bạc" theo Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện N không khởi tố bị can đối với H là đúng theo quy định pháp luật.

Sau khi nghe xong bản luận tội, các bị cáo không có ý kiến gì đối về bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên tòa: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận hành vi đánh bạc phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có tại hồ sơ vụ án, cụ thể:

Ngày 05/8/2021, Trần Thị D, Huỳnh Thị T đến phòng của Nguyễn Thị C tại cơ sở trọ của ông Trần Quang S thuộc khu phố PK, thị trấn HP, huyện N, tỉnh Đồng Nai để đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức chơi bài tứ sắc 112 lá. Mỗi ván bài các con bạc đặt cược số tiền từ 20.000 đồng đến 40.000 đồng, người nào thắng sẽ ăn hết.

Ai thắng thì làm cái. Đến 01 giờ 30 phút ngày 06/8/202, khi các con bạc đang đánh bạc với nhau thì bị lực lượng công an thị trấn HP phát hiện bắt quả tang thu giữ tổng số tiền 5.600.000 đồng; 10 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng và 20 bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.600.000 đồng bao gồm 3.100.000 đồng thu tại chiếu bạc; 1.500.000 đồng thu của Huỳnh Thị T; 1.000.000 đồng thu của Trần Thị D là tiền trên người các con bạc dùng để đánh bạc.

Hành vi của các bị cáo C, D, T đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo biết rõ pháp luật nghiêm cấm hành vi "đánh bạc" được thua bằng tiền dưới mọi hình thức nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức " chơi bài tứ sắc 112 lá" ăn thua bằng tiền, với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.600.000 đồng để thu lợi bất chính.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Do đó, đối với các bị cáo cần phải xử phạt thỏa đáng để cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đều có nhân thân tốt theo quy định tại điểm i; s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Không có.

[4] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Bị cáo T, C đều là lao động tự do thu nhập không ổn định, bị cáo D là công nhân nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 10 bộ bài tứ sắc 112 lá/bộ đã qua sử dụng; 20 bộ bài tứ sắc loại 112 lá/bộ là công cụ dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Số tiền 5.600.000 đồng (gồm: 3.100.000 đồng thu tại chiếu bạc và 2.500.000 đồng thu trên người các con bạc gồm 1.500.000 đồng của Huỳnh Thị T và 1.000.000 đồng của Trần Thị D) là tiền dùng vào việc đánh bạc.

(Số tiền đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo bien lai thu tiền số 0001578 ngày 18/3/2022)

[6] Đối với 02 điện thoại di động gồm 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng hồng thu giữ của Nguyễn Thị C; 01 điện thoại di dộng hiệu Iphone màu vàng

hồng thu giữ của Trần Thị D do không dùng vào việc đánh bạc nên cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện N đã giao trả cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn H có hành vi cho Huỳnh Thị T mượn số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc nhưng giữa anh H và T không có thỏa thuận gì, H không được hưởng lợi ích và không được thua với các con bạc. Số tiền H cho T mượn chưa dùng vào đánh bạc nên không đủ căn cứ khởi tố H về tội " Đánh bạc" theo Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện N không khởi tố bị can đối với H là đúng theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N về tội danh, mức hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i; s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị C, Trần Thị D, Huỳnh Thị T phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt:

+ Phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị C 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

+ Phạt tiền bị cáo Trần Thị D 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

+ Phạt tiền bị cáo Huỳnh Thị T 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng)

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 10 bộ bài tứ sắc 112 lá/bộ đã qua sử dụng; 20 bộ bài tứ sắc loại 112 lá/bộ là công cụ dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: Số tiền 5.600.000 đồng (gồm: 3.100.000 đồng thu tại chiếu bạc và 2.500.000 đồng thu trên người các con bạc gồm 1.500.000 đồng của Huỳnh Thị T và 1.000.000 đồng của Trần Thị D) là tiền dùng vào việc đánh bạc.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09/3/2022 và biên lai thu tiền ngày 18/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo C, D, T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện N;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện N;
- Chi cục thi hành án DS huyện N;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Thu Trang